

Số: 10/2023/QĐCNHGT-DS

Nho Quan, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, Đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của: Bà **Trần Thị N** sinh năm 1957; địa chỉ: **Thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình** và anh **Lê Văn L** sinh năm 1963; chị **Lê Thị N1** 1972; cùng địa chỉ: **Thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình**; chị **Lê Thị T** sinh năm 1965 địa chỉ: **sn C, ngõ A, đường N, phố N, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình**; anh **Lê Văn G** sinh năm 1967 địa chỉ: **SN C, ngõ A, đường N, phố N, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình**; chị **Lê Thị D** sinh năm 1970; địa chỉ: **Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp về thừa kế tài sản đề ngày 25/5/2023 của bà **Trần Thị Nhung**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 15 tháng 8 năm 2023 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Bà **Trần Thị N** sinh năm 1957; địa chỉ: **Thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình**

- **Người bị kiện:** và anh **Lê Văn L** sinh năm 1963; chị **Lê Thị N1** 1972; cùng địa chỉ: **Thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình**;

Chị **Lê Thị T** sinh năm 1965 địa chỉ: **S, ngõ A, đường N, phố N, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình**;

Anh **Lê Văn G** sinh năm 1967 địa chỉ: **SN C, ngõ A, đường N, phố N, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình**;

Chị **Lê Thị D** sinh năm 1970; địa chỉ: **Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình**

.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 15 tháng 8 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 15 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà **Trần Thị N**; Anh **Lê Văn L**; chị **Lê Thị N1**; Chị **Lê Thị T**; Anh **Lê Văn G**; Chị **Lê Thị D** thống nhất các tài sản thừa kế của ông **Lê Văn S** như sau:

1.1. 1/2 Quyền sử dụng đất và 1/2 ngôi nhà bằng mái bằng 1 tầng và các công trình xây dựng trên diện tích đất 68m², tại thửa đất số 871, tờ bản đồ số 01, địa chỉ thửa đất : **thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình**, đã được **UBND huyện N** cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên ông **Lê Văn S** và bà **Trần Thị N** cấp ngày 16/5/2016 trị giá toàn bộ nhà và đất là 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng). và ½ giá trị nhà và đất là 450.000.000đ (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Ngoài ra không còn tài sản nào gì khác.

1.2. *Hàng thừa kế thứ nhất của ông **Lê Văn S** gồm:* Bà **Trần Thị N**; Anh **Lê Văn L**; chị **Lê Thị N1**; Chị **Lê Thị T**; Anh **Lê Văn G**; Chị **Lê Thị D**.

1.3. *Thỏa thuận phân chia tài sản thừa kế thể hiện như sau:*

- Anh **Lê Văn L**; Chị **Lê Thị N1**; Chị **Lê Thị T**; Anh **Lê Văn G**; Chị **Lê Thị D** được nhận toàn bộ quyền sử dụng đất; 01 ngôi nhà 1 tầng và các công trình xây dựng trên diện tích đất 68m², tại thửa đất số 871, tờ bản đồ số 01, địa chỉ thửa đất : **Thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình**, đã được **UBND huyện N** cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất mang tên ông **Lê Văn S** và bà **Trần Thị N** số CC515785 ngày 16/5/2016 tổng trị giá nhà và đất là 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng). Anh **Lê Văn L**; Chị **Lê Thị N1**; Chị **Lê Thị T**; Anh **Lê Văn G**; Chị **Lê Thị D** có trách nhiệm thanh toán cho bà **Trần Thị N** số tiền là 525.000.000 đ (Năm trăm hai mươi lăm triệu đồng). Ngày 25/8/2023 anh **Lê Văn L**; chị **Lê Thị N1**; Chị **Lê Thị T**; Anh **Lê Văn G**; Chị **Lê Thị D** giao tiền cho bà **Trần Thị N**.

- Bà **Trần Thị N** được nhận phần tài sản là 525.000.000đ (Năm trăm hai mươi năm triệu đồng) do Anh **Lê Văn L**; chị **Lê Thị N1**; Chị **Lê Thị T**; Anh **Lê Văn G**; Chị **Lê Thị D** thanh toán vào ngày 25/8/2023.

Bà **Trần Thị N** có trách nhiệm bàn giao nhà, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và có trách nhiệm phối hợp

cùng Anh Lê Văn L; chị Lê Thị N1; Chị Lê Thị T; Anh Lê Văn G; Chị Lê Thị D làm thủ tục đất đai theo quy định pháp luật về đất đai để chuyển giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên ông Lê Văn s và bà Trần Thị N số CC515785 ngày 16/5/2016 sang cho Anh Lê Văn L; chị Lê Thị N1; Chị Lê Thị T; Anh Lê Văn G; Chị Lê Thị D.

Anh Lê Văn L; chị Lê Thị N1; Chị Lê Thị T; Anh Lê Văn G; Chị Lê Thị D, có toàn quyền sử dụng thửa đất số 871, tờ bản đồ số 01, địa chỉ thửa đất : thôn A, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình tại thời điểm Chị T; Anh G; Chị D, Anh L1; chị N1 giao tiền cho bà N vào ngày 25/8/2023.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia HG;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDH Nho Quan;
- Chi cục THADS H. Nho Quan;
- Lưu TA .

THẨM PHÁN

Lâm Thị Thanh Nhàn